1 Cuộc kháng chiến từ năm 1858 đến năm 1873

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức HS biết:

- Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược nước ta.

- m mưu xâm lược của chúng.

- Quá trình xâm lược của thực dân Pháp: tấn công Đà Nẵng và Gia Định.

- Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta.

- Thái độ và trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để mất ba tỉnh miền Tây.

- Các hình thức đấu tranh phong phú của phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Nam Kì.

2. Năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

- Rèn luyện HS kỹ năng sử dụng bản đồ, quan sát tranh ảnh lịch sử để rút ra những nhận xét minh hoạ cho những kiến thức cơ bản của bài học.

3. Phẩm chất:

- Tinh thần đấu tranh kiên cường bất khất của nhân dân ta trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

- Học sinh cần thấy rõ và trân trọng sự chủ động, sáng tạo, quyết tâm đứng lên kháng chiến chống xâm lược của nhân dân ta.

- Giáo dục cho các em kính yêu các lãnh tụ nghĩa quân, họ đã quyết phấn đấu hy sinh cho độc lập dân tộc.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- GV -Tranh ảnh liên quân pháp xâm lươc, Trương định nhận phong soái; …..Lược đồ ĐNA trước sự xâm lược của CNTD PT; Lược đồ chiến trường Đà Nằng

Giáo án, sách giáo khoa, các tư liệu liên quan đến bài học…

- HS: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi….

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2’ )

a, Mục tiêu: HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới

b.Nội dung hoạt động: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) Sản phẩm học tập:

d) Cách thức tiến hành hoạt động:

GV giao nhiệm vụ cho HS bằng các câu hỏi và quan sát một số hình ảnh trong SGK.

h. Nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược nước ta.

h. Quan sát tranh 84 cho biết quân Pháp tấn công Đà Nẵng như thế nào? HS cả lớp quan sát ảnh vả trao đổi cùng nhau.

HS trả lời quan sát hình ảnh và cùng trả lời các câu hỏi. Mỗi HS có thể trình bày sản phẩm.

GV dựa vào sản phẩm nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài mới.

Để HS biết được nguyên nhân, quá trình thực dân Pháp xâm lược VN (Chiến sự ở Đà Nẵng và Gia Định) diễn ra thế nào? Phong trào kháng chiến của nhân dân ta trong những năm đầu thực dân Pháp xâm lược nước ta ra sao? Ta vào bài 24 sẽ rõ

HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20’)

a) Mục tiêu: Trình bày quá trình thực dân Pháp xâm lược VN (Chiến sự ở Đà Nẵng và Gia Định)

Phong trào kháng chiến của nhân dân ta trong những năm đầu thực dân Pháp xâm lược nước ta, chứng minh được tinh thần nhân dân quyết tâm kháng chiến.

Trình bày được Hiệp ước 1862. Triều đình nhu nhược, chống trả yếu ớt.

Phân tích được thái độ và trách nhiệm của triều đình nhà Nguyễn trong việc để mất ba

b) Nội dung: : Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm: trả lời được các câu hỏi của giáo viên và hoàn thành phiếu học tập

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của thầy và trò

Nội dung kiến thức

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV phát phiếu BT, yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:

? Tại sao thực dân Pháp xâm lược nước ta? (nêu nguyên nhân sâu xa, nguyên nhân trực tiếp, duyên cớ).

? Bước đầu quân pháp đã thất bại ntn?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

- Trình chiếu hình ảnh Nguyễn Tri Phương và sơ lược vài nét về ông.

1. Nguyên nhân thực dân pháp xâm lược Việt Nam.

- Từ giữa thế kỉ XIX, các nước tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược các nước Phương Đông để mở rộng thị trường, vơ vét nguyên liệu.

- Việt Nam có vị trí địa lí thuận lợi, giàu tài nguyên thiên nhiên.

- Chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng, suy yếu.

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV yêu cầu HS đọc sgk mục 1. Thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi sau:

? Nêu thái độ của nhân dân ta trước hành động xâm lược của thực dân Pháp?

Cho HS thực hiện trên bảng phụ

\* Các phong trào chống Pháp tiêu biểu (Mục 1)

T/gian

Tên P/T

Tên người lãnh đạo

Địa điểm nổ ra

Kết quả

? So sánh thái độ và hành động của nhân dân và triều đình trước cuộc XL của thực dân Pháp?

? Bối cảnh nước ta sau Hiệp ước 1862? (triều đình Huế và Pháp)

? Trình bày những nét chính về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Nam Kì?

? Độc một đoạn thơ của Nguyễn Đình Chiểu về cuộc KC chống Pháp?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Gv trình chiếu lược đồ H86 (khuyến khích HS trình bày kết hợp với chỉ lược đồ), chân dung Nguyễn Đình Chiểu.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

- GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

GV sơ kết bài: Năm 1858, thưc dân Pháp xâm lược Việt Nam. Quân dân ta đã anh dũng chiến đấu, làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của địch. Tuy vậy, triều đình Huế vẫn kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi.

2. Kháng chiến ở Đà Nẵng và ba tỉnh miền Đông Nam Kì

a. Tại Đà Nẵng

- Nhiều toán nghĩa binh nổi dậy phối hợp với quân triều đình chống Pháp.

b. Tại ba tỉnh Miền Đông Nam Kì

- Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đốt cháy tàu Hi Vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông (10-12-1861).

- Khởi nghĩa Trương Định ở Gò Công làm cho quân Pháp khốn đốn và gây cho chúng nhiều thiệt hại.

3. Kháng chiến lan rộng ra ba tỉnh miền Tây Nam Kì

a. Thái độ và hành động của triều đình Huế trong việc để mất ba tỉnh miền Tây Nam Kì

- Triều đình Huế ngăn cản phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta ở Nam Kì, ra lệnh bãi binh.

- Do thái độ cầu hòa của triều đình Huế, Pháp chiếm được ba tỉnh miền Tây Nam Kì không tốn một viên đạn (8-1867).

b. Phong trào đấu tranh chống Pháp diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú

- Bất hợp tác với giặc, một bộ phận kiên quyết đấu tranh vũ trang, nhiều trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh.

- Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông…

HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10')

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c) Sản phẩm: trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d) Tổ chức thực hiện

GV sử dụng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1

Thực dân Pháp nổ súng xâm lược xuất phát từ nguyên nhân xâu xa nào sau đây:

a, Bảo vệ Đạo Gia Tô trước hành động khủng bố của nhà Nguyễn

b,Yêu cầu của nền sản xuất Pháp về nguyên liệu, nhân công và thị trường. Việt Nam lại đáp ứng được yêu cầu đó

c, Muốn liên minh với Tây Ban Nha xâm lược Việt Nam

d, Sức ép từ nhân dân Pháp ngày càng nặng nế

Câu 2 Tại sao Pháp chọn Việt Nam trong chính sách xâm lược của mình?

A. Việt nam có vị trí địa ý thuận lợi.

B. Việt Nam có vị trí quan trộng, giàu tài nguyên, thị trường béo bở.

C. Việt Nam là một thị trường rộng lớn.

D. Chế độ phong kiến thống trị ở Việt Nam đã suy yếu.

Câu 3, Theo em triều đình nhà Nguyễn có đầu hang thực dân Pháp ngay từ đầu hay không? Vì sao?

A, có, vì triều đình đã chủ động ký với Pháp hiệp ước Nhâm Tuất

B, Có, vì triều đình đã thực hiện chiến thuật thủ hiểm bỏ qua cơ hội chống Pháp

C, Không, vì triều đình đã lãnh đạo nhân dân kháng chiến ngay từ khi thực dân Pháp đặt chân xâm lược

D, Không, vì nhà Nguyễn chú ý phòng thủ khiến Pháp không dễ dàng chiếm được Nam Kỳ

Câu 4: Nhiều người đã dùng thơ văn để chiến đấu chống giặc là ai?

A. Nguyễn Đình Chiểu, Hồ Huân Nghiệp, Phan Văn Trị,…

B. Nguyễn Đình Chiểu, Trương Quyền, Phan Văn Trị,...

C. Nguyễn Đình Chiểu, Phan Tồn, Phan Liêm, ...

D. Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân, ...

HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (8’)

a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b) Nội dung: GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập

c) Sản phẩm: bài tập nhóm

d) Tổ chức thực hiện

Câu hỏi: Em có nhận xét gì về thái độ chống quân xâm lược của nhân dân ta?

HS độc lập suy nghĩ làm, có thể trao đổi với bạn bè.

HS có thể làm ngay tại lớp nếu có thời gian, hay đem về nhà hôm sau nộp.

GV nhận xét dựa trên sản phẩm nếu có.

Gợi ý sản phẩm

Ngay từ đầu nhân dân ta đã anh dũng đứng lên chống Pháp:

a. Tại Đà Nẵng

- Nhiều toán nghĩa binh nổi dậy phối hợp với quân triều đình chống Pháp.

b. Tại ba tỉnh Miền Đông Nam Kì

+ Nghĩa quân Nguyễn Trung Trực đã đốt cháy tàu Ét-pê-răng của Pháp đậu trên sông Vàm cỏ (12 - 1864).

+ Khởi nghĩa của Trương Định ờ Gò Công kéo dài đến năm 1864 đã làm cho địch thất điên bát đảo.

- Sau khi Pháp chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kì, mặc dù triều đình ra sức ngăn cản nhưng phong trào kháng Pháp của nhân dân vẫn diễn ra sôi nổi. liên tục, dưới nhiều hình thức khác nhau:

+ Nhiều trung tâm kháng chiến ra đời: Đồng Tháp Mười, Tây Ninh với những tấm gương tiêu biểu như: Trương Quyền, Nguyễn Trang Trực, Nguyễn Hữu Huân,...

+ Một bộ phận dùng văn thơ lên án thực dân Pháp và tay sai, cổ vũ lòng yêu nước: Phan Văn Trị, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông..

HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI MỞ RỘNG (2’)

Mục tiêu: Tìm tòi và mở rộng kiến thức, khái quát lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học

Nội dung: Dạy học nhóm; dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực qua

Sản phẩm: Sơ đồ tư duy

Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- GV giao nhiệm vụ về nhà.

+ Học bài theo câu hỏi SGK.

Về nhà học bài và chuẩn bị bài Cuộc kháng chiến chống Pháp từ năm 1858 đến 1873.